

Phụ lục 2

DỰ KIẾN CÔNG TÁC PHÍ THAM GIA TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CỦA HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG DO CẤP CÓ THẨM QUYỀN TỔ CHỨC HÀNG NĂM

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã mới	Dự kiến số lượng hòa giải viên lao động theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh	Mức công tác phí	Số lần/năm	Tổng kinh phí
1	Xã Nhơn Châu	2	300.000	1	600.000
2	Phường Quy Nhơn	5	-	1	
3	Phường Quy Nhơn Đông	3	-	1	
4	Phường Quy Nhơn Tây	5	-	1	
5	Phường Quy Nhơn Nam	3	-	1	
6	Phường Quy Nhơn Bắc	5	200.000	1	1.000.000
7	Xã An Nhơn Tây	2	200.000	1	400.000
8	Phường Bình Định	3	200.000	1	600.000
9	Phường An Nhơn	3	200.000	1	600.000
10	Phường An Nhơn Đông	3	200.000	1	600.000
11	Phường An Nhơn Nam	4	200.000	1	800.000
12	Phường An Nhơn Bắc	3	200.000	1	600.000
13	Phường Bồng Sơn	2	300.000	1	600.000
14	Phường Hoài Nhơn	2	300.000	1	600.000
15	Phường Tam Quan	2	300.000	1	600.000
16	Phường Hoài Nhơn Đông	3	300.000	1	900.000
17	Phường Hoài Nhơn Tây	1	300.000	1	300.000
18	Phường Hoài Nhơn Nam	2	300.000	1	600.000
19	Phường Hoài Nhơn Bắc	2	300.000	1	600.000
20	Xã Phù Cát	5	200.000	1	1.000.000
21	Xã Xuân An	1	200.000	1	200.000
22	Xã Ngô Mỹ	2	200.000	1	400.000
23	Xã Cát Tiến	2	200.000	1	400.000
24	Xã Đề Gi	2	200.000	1	400.000
25	Xã Hòa Hội	4	200.000	1	800.000
26	Xã Hội Sơn	2	200.000	1	400.000
27	Xã Phù Mỹ	3	300.000	1	900.000
28	Xã An Lương	4	300.000	1	1.200.000
29	Xã Bình Dương	11	300.000	1	3.300.000
30	Xã Phù Mỹ Đông	7	300.000	1	2.100.000
31	Xã Phù Mỹ Tây	2	300.000	1	600.000
32	Xã Phù Mỹ Nam	4	300.000	1	1.200.000
33	Xã Phù Mỹ Bắc	2	300.000	1	600.000
34	Xã Tuy Phước	2	200.000	1	400.000
35	Xã Tuy Phước Đông	3	200.000	1	600.000
36	Xã Tuy Phước Tây	3	200.000	1	600.000

37	Xã Tuy Phước Bắc	1	200.000	1	200.000
38	Xã Tây Sơn	3	300.000	1	900.000
39	Xã Bình Khê	2	300.000	1	600.000
40	Xã Bình Phú	2	300.000	1	600.000
41	Xã Bình Hiệp	3	300.000	1	900.000
42	Xã Bình An	3	300.000	1	900.000
43	Xã Hoài Ân	3	300.000	1	900.000
44	Xã Ân Tường	3	300.000	1	900.000
45	Xã Kim Sơn	2	300.000	1	600.000
46	Xã Vạn Đức	5	300.000	1	1.500.000
47	Xã Ân Hảo	2	300.000	1	600.000
48	Xã Canh Liên	-	-	-	-
49	Xã Vân Canh	2	300.000	1	600.000
50	Xã Canh Vinh	3	300.000	1	900.000
51	Xã Vĩnh Thạnh	3	300.000	1	900.000
52	Xã Vĩnh Thịnh	2	300.000	1	600.000
53	Xã Vĩnh Quang	2	300.000	1	600.000
54	Xã Vĩnh Sơn	2	300.000	1	600.000
55	Xã An Hòa	2	300.000	1	600.000
56	Xã An Lão	2	300.000	1	600.000
57	Xã An Vinh	2	300.000	1	600.000
58	Xã An Toàn	2	300.000	1	600.000
59	Phường Pleiku	2	300.000	1	600.000
60	Phường Hội Phú	2	-	1	-
61	Phường Thống Nhất	4	-	1	-
62	Phường Diên Hồng	4	-	1	-
63	Phường An Phú	2	-	1	-
64	Xã Biển Hồ	4	-	1	-
65	Xã Gào	2	200.000	1	400.000
66	Phường An Khê	3	300.000	1	900.000
67	Phường An Bình	2	300.000	1	600.000
68	Xã Cửu An	3	300.000	1	900.000
69	Phường Ayun Pa	3	300.000	1	900.000
70	Xã Ia Rbol	3	300.000	1	900.000
71	Xã Ia Sao	3	300.000	1	900.000
72	Xã Phú Thiện	2	300.000	1	600.000
73	Xã Chư A Thai	2	300.000	1	600.000
74	Xã Ia Hiao	2	300.000	1	600.000
75	Xã Ia Ly	2	200.000	1	400.000
76	Xã Chư Pah	1	200.000	1	200.000
77	Xã Ia Khuról	3	300.000	1	900.000
78	Xã Ia Phí	2	300.000	1	600.000
79	Xã Chư Prông	2	200.000	1	400.000
80	Xã Bàu Cạn	1	200.000	1	200.000
81	Xã Ia Boong	1	300.000	1	300.000
82	Xã Ia Lâu	2	300.000	1	600.000
83	Xã Ia Pia	1	300.000	1	300.000
84	Xã Ia Tôr	1	300.000	1	300.000

85	Xã Chư Sê	5	200.000	1	1.000.000
86	Xã Bờ Ngoong	2	200.000	1	400.000
87	Xã Ia Ko	2	200.000	1	400.000
88	Xã Al Bá	1	200.000	1	200.000
89	Xã Chư Pưh	3	300.000	1	900.000
90	Xã Ia Le	2	300.000	1	600.000
91	Xã Ia Hnú	2	300.000	1	600.000
92	Xã Đak Pơ	2	300.000	1	600.000
93	Xã Ya Hôi	5	300.000	1	1.500.000
94	Xã Kbang	2	300.000	1	600.000
95	Xã Kông Bơ La	1	300.000	1	300.000
96	Xã Tơ Tung	1	300.000	1	300.000
97	Xã Sơn Lang	3	300.000	1	900.000
98	Xã Đak Rong	2	300.000	1	600.000
99	Xã Kông Chro	3	300.000	1	900.000
100	Xã Ya Ma	2	300.000	1	600.000
101	Xã Chư Krey	3	300.000	1	900.000
102	Xã SRó	3	300.000	1	900.000
103	Xã Đăk Song	2	300.000	1	600.000
104	Xã Chơ Long	2	300.000	1	600.000
105	Xã Pờ Tó	1	300.000	1	300.000
106	Xã Ia Pa	2	300.000	1	600.000
107	Xã Ia Tul	2	300.000	1	600.000
108	Xã Phú Túc	1	300.000	1	300.000
109	Xã Ia Hderh	1	300.000	1	300.000
110	Xã Ia Rsai	2	300.000	1	600.000
111	Xã Uar	1	300.000	1	300.000
112	Xã Đak Đoa	3	200.000	1	600.000
113	Xã Kon Gang	3	200.000	1	600.000
114	Xã Ia Bằng	3	200.000	1	600.000
115	Xã Kdang	3	200.000	1	600.000
116	Xã Đak Somei	2	200.000	1	400.000
117	Xã Mang Yang	3	200.000	1	600.000
118	Xã Lơ Pang	2	200.000	1	400.000
119	Xã Kon Chiêng	2	300.000	1	600.000
120	Xã Hra	2	300.000	1	600.000
121	Xã Ayun	2	300.000	1	600.000
122	Xã Ia Grai	2	200.000	1	400.000
123	Xã Ia Krái	2	200.000	1	400.000
124	Xã Ia Hrug	2	200.000	1	400.000
125	Xã Đức Cơ	2	300.000	1	600.000
126	Xã Ia Đok	2	300.000	1	600.000
127	Xã Ia Krêl	2	300.000	1	600.000
128	Xã Ia O	2	300.000	1	600.000
129	Xã Ia Púch	1	300.000	1	300.000
130	Xã Ia Mơ	1	300.000	1	300.000
131	Xã Ia Pnôn	2	300.000	1	600.000
132	Xã Ia Nan	2	300.000	1	600.000

133	Xã Ia Dom	2	300.000	1	600.000
134	Xã Ia Chia	2	300.000	1	600.000
135	Xã Krong	1	300.000	1	300.000
	Tổng cộng	332			80.700.000